

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 24/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Tiến Sửu

2/ Ông Triệu Hồng Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST – HS ngày ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày: 19/8/1996; tại tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn V; mẹ đẻ: Tạ Thị Thu H; vợ: Nguyễn Thị Kim N; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1999; nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 27/11/2022, Nguyễn Đức T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88D1-318.03 từ nhà đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch mục đích để mua ma túy sử dụng. Đến nơi, T gặp một người đàn ông (không quen biết), T hỏi và đưa cho người đàn ông này 400.000đ nhờ mua

ma túy heroine thì người này đồng ý, sau đó người đàn ông đi khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho T 02 gói ma túy heroine. T cầm ma túy để 01 gói vào trong ví giả da của T, còn 01 gói ma túy T để vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào trong túi quần T đang mặc, sau đó T điều khiển xe đi đến xã Xuân Hòa để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi T đi đến quán tạp hóa thuộc thôn Cầu Thao, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, T dừng lại để mua thuốc lá thì bị lực lượng công an huyện Lập Thạch kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng gồm: Thu tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng có chứa chất bột cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu A1), 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy màu xanh hồng có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong ký hiệu A2) - T khai nhận đây là 02 gói ma túy heroine của T tàng trữ mục đích để sử dụng; thu giữ của T 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88D1-318.03.

Ngày 01/12/2022 Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 3548/KLGĐ kết luận: “1. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1167g (Không phải một một sáu bảy gam, không kể bao bì) loại Heroin.

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2035g (Không phải hai không ba năm gam, không kể bao bì) loại Heroin”

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch. Do T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

* Về vật chứng thu giữ:

- Mẫu A1 = 0,1167g heroine, A2=0,2035g heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,0685g, A2=0,1539g; cùng toàn bộ bao gói;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 ví giả da màu nâu T dùng để cất giấu ma túy;

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-318.03 thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1999 ở tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch. Ngày 27/11/2022, chị N cho T mượn xe để đi lại, chị N không biết T dùng để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Đức T; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08h00’ ngày 27/11/2022, tại thôn Cầu Thao, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3202g mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine,...có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 5 gam”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an ở địa phương; gây dư luận xấu trong nhân dân. Bên cạnh đó, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả xấu cho sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng đến xã hội, hơn nữa ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v... Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương và phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy; công ăn việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu A1 = 0,1167g heroine, A2= 0,2035g heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,0685g, A2= 0,1539g; cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 ví giả da màu nâu T dùng để cất giấu ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-318.03 thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim N, chị N không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N là đúng chủ sở hữu cần xác nhận.

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/11/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu A1 = 0,0685g, A2=0,1539g do Cơ quan điều tra hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 ví giả da màu nâu;
(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2023*).

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim N 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-318.03 là đúng chủ sở hữu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND TTLT;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga